

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy: Người khởi kiện nguyên đơn chị Nguyễn Thị Minh N rút đơn khởi kiện, theo điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 269/2019/TLST- HNGĐ ngày 13 tháng 9 năm 2019 về việc: Xin ly hôn, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Minh N, sinh năm 1988.

ĐKHKT: xóm M, xã TT, TP Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1984.

ĐKHKT: xóm M, xã TT, TP Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

- Chị Nguyễn Thị Minh N có quyền khởi kiện lại khi có yêu cầu.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Minh N đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hòa Bình theo biên lai số: 0002133 ngày 13 tháng 9 năm 2019, nay được hoàn lại.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhân:

- Đương sự;
- VKSND TP Hòa Bình;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Đình Trường Sơn

**BIÊN BẢN
VỀ KIỂM TRA VIỆC GIAO NỘP,
TIẾP CẬN, CÔNG KHAI CHỨNG CỨ**

Hôm nay ngày 29 tháng 8 năm 2019, vào hồi 08 giờ 00 phút.

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình

Bắt đầu tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải vụ án dân sự thụ lý số: 238/2019/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 8 năm 2019.

I. Những người tiến hành tổ tụng:

Thẩm phán - Chủ trì phiên họp: Ông **Đình Trường Sơn**

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên họp: Bà **Bùi Thị Thu Hằng**.

II. Những người tham gia phiên họp

- Chị **Đình Thị Minh Tâm**, sinh năm 1983. Là nguyên đơn.

ĐKHKTT: Xóm 6, xã Sủ Ngòi, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

Chỗ ở hiện tại: Xóm 5, xã Sủ Ngòi, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

- Anh **Hoàng Quang Tuấn**, sinh năm 1983. Là bị đơn.

ĐKHKTT: Xóm 6, xã Sủ Ngòi, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

Cả hai đều có mặt.

PHẦN THỦ TỤC BẮT ĐẦU PHIÊN HỌP:

- Thư ký Toà án báo cáo về sự có mặt, vắng mặt của những người tham gia phiên họp đã được Toà án thông báo.

- Thẩm phán chủ trì phiên họp kiểm tra lại sự có mặt và căn cước của những người tham gia phiên họp.

- Thẩm phán chủ trì phiên họp phổ biến cho các đương sự về quyền và nghĩa vụ của họ.

**KIỂM TRA VIỆC GIAO NỘP, TIẾP CẬN,
CÔNG KHAI CHỨNG CỨ:**

1. Thẩm phán công bố tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

- Các tài liệu nguyên đơn gửi cho Tòa án gồm: 01 Đơn xin ly hôn; 01 Giấy chứng nhận kết hôn (bản gốc); 01 sổ hộ khẩu mang tên chủ hộ Nguyễn Thị Sinh (Phô tô công chứng); 02 giấy khai sinh của cháu Hoàng Minh Hưng (bản chứng thực) và cháu Hoàng Khánh Linh (bản sao); 02 CMTND của chị Tâm, anh Tuấn (Phô tô chứng

thực).

- Các tài liệu bị đơn gửi cho Tòa án gồm: 01 bản tự khai của anh Tuấn.

2. Ý kiến của các đương sự và người đại diện hợp của các đương sự:

- Ý kiến của chị Tâm: Tôi vẫn giữ nguyên các yêu cầu như trong đơn khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn. Về con chung: Có 02 con chung là cháu Hoàng Minh Hưng, sinh ngày 29/9/2008 và cháu Hoàng Khánh Linh, sinh ngày 12/6/2014. Khi ly hôn tôi đề nghị anh Tuấn sẽ trực tiếp nuôi dưỡng cháu Hưng, tôi trực tiếp nuôi dưỡng cháu Linh. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng ai. Tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận. Nợ chung: Không có. Các tài liệu chứng cứ tôi đã giao nộp đúng như chủ tọa vừa công bố. Tôi cũng đã gửi các tài liệu trên cho anh Tuấn. Tôi không bổ sung thêm tài liệu, chứng cứ gì và cũng không có bổ sung yêu cầu gì thêm.

- Ý kiến của anh Tuấn: Tôi cũng đã biết được nội dung các tài liệu do chị Tâm gửi như chủ tọa vừa công bố. Tôi không có ý kiến gì thêm. Tôi đồng ý ly hôn. Về con chung: Có 02 con chung là cháu Hoàng Minh Hưng, sinh ngày 29/9/2008 và cháu Hoàng Khánh Linh, sinh ngày 12/6/2014. Khi ly hôn tôi đồng ý mỗi người nuôi một con, không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng ai. Tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận. Nợ chung: Không có. Tôi không bổ sung thêm tài liệu, chứng cứ gì. Các chứng cứ mà vợ tôi nộp là hoàn toàn đúng. Tôi cũng không yêu cầu triệu tập thêm ai và bổ sung thêm các yêu cầu gì.

3. Các nội dung khác: Không.

4. Quyết định của Tòa án:

Xác nhận các đương sự đã thực hiện việc giao nhận, tiếp cận công khai các chứng cứ. Các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn hợp pháp và được xác định là chứng cứ trong vụ án.

THẨM PHÁN XEM XÉT CÁC Ý KIẾN, GIẢI QUYẾT CÁC YÊU CẦU CỦA ĐƯƠNG SỰ:

Thẩm phán quyết định xem xét giải quyết vụ án theo như các tài liệu chứng cứ mà nguyên đơn nộp kèm theo đơn khởi kiện.

NHỮNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THEO YÊU CẦU CỦA NHỮNG NGƯỜI THAM GIA PHIÊN HỌP:

Không.

Việc kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận và công khai chứng cứ kết thúc vào hồi 08 giờ 30 phút, ngày 29 tháng 8 năm 2019.

**Các đương sự
tham gia phiên họp**

**Thư ký Tòa án
ghi biên bản**

**Thẩm phán
Chủ trì phiên họp**

Bùi Thị Thu Hằng

Đình Trường Sơn

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 33:

(1) Ghi tên Tòa án nhân dân tiến hành phiên họp; nếu là Tòa án nhân dân cấp huyện, thì cần ghi rõ Tòa án nhân dân huyện gì thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh H); nếu là Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Tòa án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ghi số ký hiệu và ngày, tháng, năm thụ lý vụ án (ví dụ: Số: 30/2012/TLST-HNGĐ).

(3) Ghi họ tên, địa vị pháp lý trong vụ án và địa chỉ của những người tham gia phiên họp theo thứ tự như hướng dẫn cách ghi trong mẫu bản án sơ thẩm.

(4) Ghi đầy đủ câu hỏi của Thẩm phán và trình bày của các đương sự về những vấn đề quy định tại khoản 2 Điều 210 của Bộ luật tố tụng dân sự.

(5) Ghi quyết định của Tòa án về việc chấp nhận, không chấp nhận các yêu cầu của đương sự.

(6) Ghi những nội dung Thẩm phán xem xét, giải quyết các yêu cầu của đương sự về những vấn đề quy định tại khoản 2 Điều 210 của Bộ luật tố tụng dân sự .

(7) Ghi họ tên, địa vị pháp lý và yêu cầu sửa đổi, bổ sung cụ thể của người tham gia họp.

BIÊN BẢN HÒA GIẢI

Hôm nay ngày 29 tháng 8 năm 2019, vào hồi 08 giờ 30 phút.

Tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

Tiến hành hoà giải để các đương sự thoả thuận với nhau về việc giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 238/2019/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 8 năm 2019.

I. Những người tiến hành tố tụng:

Thẩm phán - Chủ trì phiên họp: Ông **Đình Trường Sơn**

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên họp: Bà **Bùi Thị Thu Hằng**

II. Những người tham gia phiên họp

- Chị **Đình Thị Minh Tâm**, sinh năm 1983. Là nguyên đơn.

ĐKHKT: Xóm 6, xã Sủ Ngòi, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

Chỗ ở hiện tại: Xóm 5, xã Sủ Ngòi, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

- Anh **Hoàng Quang Tuấn**, sinh năm 1983. Là bị đơn.

ĐKHKT: Xóm 6, xã Sủ Ngòi, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

Các đương sự đều có mặt.

PHẦN THỬ TỤC BẮT ĐẦU PHIÊN HÒA GIẢI

Thẩm phán phổ biến cho các đương sự về các quy định của pháp luật có liên quan đến việc giải quyết vụ án để đương sự liên hệ đến quyền, nghĩa vụ của mình, phân tích hậu quả pháp lý của việc hoà giải thành để họ tự nguyện thoả thuận với nhau về việc giải quyết vụ án.

Ý KIẾN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ HOẶC NGƯỜI ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA ĐƯƠNG SỰ:

- Ý kiến của chị Tâm: Tôi và anh Tuấn kết hôn năm 2007, có đăng ký kết hôn và được tìm hiểu tự nguyện. Quá trình chung sống vợ chồng không hạnh phúc, nguyên nhân là do không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống về việc nuôi dạy con cái. Nay tình cảm không còn nên tôi xin được ly hôn. Về con chung: Có 02 con chung là cháu Hoàng Minh Hưng, sinh ngày 29/9/2008 và cháu Hoàng Khánh Linh, sinh ngày 12/6/2014. Khi ly hôn tôi đề nghị anh Tuấn sẽ trực tiếp nuôi dưỡng cháu Hưng, tôi trực tiếp nuôi dưỡng cháu Linh. Về cấp dưỡng nuôi con chung không đề cập. Tài sản chung: Không có. Nợ chung: Không có.

- Ý kiến của anh Tuấn: Tôi đồng ý với ý kiến của chị Tâm, không có ý kiến gì

khác.

**NHỮNG NỘI DUNG ĐÃ ĐƯỢC CÁC ĐƯƠNG SỰ
THỐNG NHẤT, KHÔNG THÔNG NHẤT:**

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Đinh Thị Minh Tâm và anh Hoàng Quang Tuấn đều thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: Có 02 con chung là cháu Hoàng Minh Hưng, sinh ngày 29/9/2008 và cháu Hoàng Khánh Linh, sinh ngày 12/6/2014. Khi ly hôn chị Tâm trực tiếp nuôi dưỡng cháu Hoàng Khánh Linh, anh Tuấn trực tiếp nuôi dưỡng cháu Hoàng Minh Hưng.

3. Về tài sản chung: Không có.

4. Công nợ chung: Không có.

5. Về án phí: Chị Tâm tự nguyện nộp án phí ly hôn sơ thẩm.

**NHỮNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THEO YÊU CẦU
CỦA NHỮNG NGƯỜI THAM GIA HÒA GIẢI:**

- Không có.

Phiên hòa giải kết thúc vào hồi 09 giờ 15 phút, ngày 29 tháng 8 năm 2019.

**Các đương sự
tham gia phiên hòa giải**

**Thư ký Tòa án
ghi biên bản**

**Thẩm phán
Chủ trì phiên hòa giải**

Bùi Thị Thu Hằng

Đinh Trường Sơn

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒA BÌNH
TỈNH HỒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

TP. Hòa Bình, ngày 29 tháng 8 năm 2019

**BIÊN BẢN
GHI NHẬN SỰ TỰ NGUYỆN LY HÔN VÀ HOÀ GIẢI THÀNH**

Căn cứ vào khoản 5 Điều 211 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản hòa giải ngày 29 tháng 8 năm 2019.

Xét thấy các đương sự thật sự tự nguyện ly hôn và đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết các vấn đề có tranh chấp trong vụ án về hôn nhân và gia đình thụ lý số: 238/2019/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 8 năm 2019.

Lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành các vấn đề có tranh chấp trong vụ án do các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án, cụ thể như sau:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Đinh Thị Minh Tâm và anh Hoàng Quang Tuấn đều thuận tình ly hôn

2. Về con chung: Có 02 con chung là cháu Hoàng Minh Hưng, sinh ngày 29/9/2008 và cháu Hoàng Khánh Linh, sinh ngày 12/6/2014. Khi ly hôn chị Tâm trực tiếp nuôi dưỡng cháu Hoàng Khánh Linh, anh Tuấn trực tiếp nuôi dưỡng cháu Hoàng Minh Hưng.

3. Về tài sản chung: Không có.

4. Công nợ chung: Không có.

5. Về án phí: Chị Tâm tự nguyện nộp án phí ly hôn sơ thẩm.

Trong thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, nếu đương sự nào có thay đổi ý kiến về sự thoả thuận trên đây thì phải làm thành văn bản gửi cho Tòa án.

Hết thời hạn này, nếu không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó thì Toà án ra quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự và quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ

tục phúc thẩm.

Các đương sự

**Thư ký Tòa án
ghi biên bản**

Thẩm phán

Bùi Thị Thu Hằng

Đinh Trường Sơn

Số: /QĐST-HNGĐ

TP. Hòa Bình, ngày 06 tháng 9 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 238/2019/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 8 năm 2019, giữa:

- Nguyên đơn: chị **Đinh Thị Minh Tâm**, sinh năm 1983.

ĐKHKTT: xóm 06, xã Sủ Ngòi, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

Chỗ ở hiện tại: xóm 05, xã Sủ Ngòi, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

- Bị đơn: anh **Hoàng Quang Tuấn**, sinh năm 1983.

ĐKHKTT: xóm 06, xã Sủ Ngòi, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 8 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 8 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị **Đinh Thị Minh Tâm** và anh **Hoàng Quang Tuấn**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị **Đinh Thị Minh Tâm** và anh **Hoàng Quang Tuấn** đều thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung là cháu **Hoàng Minh Hưng**, sinh ngày 29/9/2008 và cháu **Hoàng Khánh Linh**, sinh ngày 12/6/2014. Khi ly hôn chị **Tâm** trực tiếp nuôi dưỡng cháu **Hoàng Khánh Linh**, anh **Tuấn** trực tiếp nuôi dưỡng cháu **Hoàng**

Minh Hưng. Chị Tâm, anh Tuấn có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí: Chị Đinh Thị Minh Tâm phải nộp 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Nay được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà chị Tâm đã nộp theo biên lai số 0002093 ngày 15/8/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hòa Bình. Chị Tâm được hoàn lại số tiền là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhân:

- Đương sự;
- VKSND TPHB;
- Chi cục THADS TPHB;
- Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình;
- UBND xã Sủ Ngòi, TPHB;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đinh Trường Sơn

TÒA ÁN ND TỈNH HÒA BÌNH
TÒA ÁN ND TP HÒA BÌNH

MỤC LỤC

HỒ SƠ VỤ ÁN HÔN NHÂN GIA ĐÌNH

THỤ LÝ SỐ 114/2019/TLST-HNGĐ NGÀY 25/4/2019

STT	Số BL	Trích yếu tài liệu	Ghi chú
01	01	Biên lai thu tạm ứng án phí	
02	02-04	đơn khởi kiện	
03	05-14	Tập chứng cứ do nguyên đơn cung cấp	
04	15	Quyết định phân công thẩm phán giải quyết vụ án	
05	16	Thông báo thụ lý vụ án	
06	17	Quyết định phân công kiểm sát viên	
07	18-19	Bản tự khai anh Thành, chị Nhật	
08	20	Thông báo phiên họp + hòa giải	
09	21	BB kiểm tra chứng cứ	
10	22	BB phiên hòa giải	
11	23	BB ghi nhận tự nguyện ly hôn và hòa giải thành	
12	24	QĐ công nhận thuận tình ly hôn và hòa giải thành	
13	25	BB giao QĐ	

Tổng số: 25 bút lục

Ngày 12 tháng 6 năm 2019

Ngời lập

Bùi Thị Thu Hằng

Số: /2019/GTT-TA

TP Hòa Bình, ngày 17 tháng 9 năm 2019

Giấy triệu tập
Toà án nhân dân tỉnh Hòa Bình

Căn cứ vào hồ sơ vụ án thụ lý số 269/2019/TLST- HNGĐ về việc: Ly hôn.

Triệu tập: Chị Nguyễn Thị Minh Nguyệt, sinh năm 1988. Là nguyên đơn.

ĐKHKTT: xóm Miêu, xã Trung Minh, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

Chỗ ở hiện tại: xóm Trung , xã Trung Minh, thành phố Hòa Bình, Hòa Bình.

Đúng: **14 giờ 00 phút, ngày 25 tháng 9 năm 2019** (Thứ năm) có mặt tại Trụ sở Toà án nhân dân TP Hoà Bình – Địa chỉ: Số 564, đường Trần Hưng Đạo, TP Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

Thẩm phán giải quyết vụ việc: Đinh Trường Sơn – Số điện thoại: 0915030625.

Nội dung làm việc: Tòa án tiến hành lấy lời khai và hòa giải.

THẨM PHÁN

Đinh Trường Sơn

Kính gửi:

Kính nhờ:

giao giấy triệu tập này cho và hoàn lại biên bản giao giấy triệu tập này cho Toà án nhân dân thành phố Hoà Bình.

BIÊN BẢN GIAO GIẤY TRIỆU TẬP

Hồi . . . giờ ngày tháng năm tại

Tôi là: Chức vụ:

Đã giao Giấy triệu tập số: ngày tháng năm của Toà án nhân dân thành phố Hoà bình cho người nhận là

NGƯỜI NHẬN
(Ký, ghi rõ họ tên)

NGƯỜI GIAO
(Ký, ghi rõ họ tên)